

PHỤ LỤC

Kết quả 05 năm (2019 - 2023) phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CAT ngày /11/2023 của Công an tỉnh)

1. Công tác cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone

| Năm | Số người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng | Số người cai nghiện bắt buộc tại CSCNMT tỉnh | Số người cai nghiện ma túy tự nguyện tại CSCNMT tỉnh | Số người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone |
|------------------|--|--|--|--|
| 2019 | 261 | 167 | 382 | 559 |
| 2020 | 218 | 146 | 388 | 574 |
| 2021 | 213 | 159 | 245 | 620 |
| 2022 | 0 | 186 | 245 | 610 |
| 2023 | 127 | 194 | 111 | 615 |
| Tổng cộng | 819 | 852 | 1.371 | |

2. Nguồn lực

Đơn vị tính: triệu đồng

| Năm | Công an tỉnh | | Sở Lao động - TB và XH | | |
|------------------|--------------|---------------|------------------------|--------------|---------------|
| | NS tỉnh | NS Trung ương | CSCNMT tỉnh (NS tỉnh) | Văn phòng Sở | |
| | | | | NS tỉnh | NS Trung ương |
| 2019 | 480 | 2.080 | 32.018 | 573 | 204 |
| 2020 | 480 | 2.120 | 34.599 | 507 | 790 |
| 2021 | 0 | 0 | 34.979 | 268 | 0 |
| 2022 | 480 | 900 | 31.811 | 340 | 0 |
| 2023 | 960 | 1.800 | 35.852 | 378 | 0 |
| Tổng cộng | 2.400 | 6.900 | 168.989 | 2.639 | 994 |